TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày: 21-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Ông Lý Văn Nùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện V1 kiểm sát nhân dân Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thuỳ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân Hện Nguyên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phùng Trang V,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 15-10-1997 tại xã VN, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Tổ B, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Kiềm P (đã chết) và bà Triệu Mùi K, sinh năm 1971; có vợ tên Bàn Thị T, sinh năm 2002; bị cáo có 01 con sinh năm 2021; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-01-2024 tại nhà tạm giữ Công an Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phùng Trang M,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 03-01-2005 tại xã VN, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Tổ B, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Kiềm P (đã chết) và bà Triệu Mùi K, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-01-2024 tại nhà tạm giữ Công an Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Hoàng Sành P,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 20-6-1991 tại xã ĐP, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Xóm BC, xã ĐP, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Sùn P, sinh năm 1965 và bà Hoàng Mùi K, sinh năm 1960; có vợ tên Hoàng Mùi P, sinh năm 1988; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018; bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01-10-2019 bị Toà án nhân dân Hện Phục Hoà, tỉnh Cao Bằng xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo Bản án số 38/2019/HSST, đã được xoá án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-02-2024 tại nhà tạm giữ Công an Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Mùi P, sinh năm 1988, trú tại xóm BC, xã ĐP, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Hà Ngọc H, sinh năm 1989, trú tại tổ H, thị trấn Nguyên Bình, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông Hứa Văn D, sinh năm 1995, trú tại xóm QT, xã QT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

3. Ông Bàn Vần P2, sinh năm 1998, trú tại xóm LN, xã VN, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

4. Ông Nguyễn Văn V1, sinh năm 1968, trú tại tổ M, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

5. Ông Đặng Thanh T, sinh năm 1991, trú tại NL, xã KC, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 05-01-2024, tổ công tác đội Điều tra tổng hợp Công an Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Phùng Trang V, sinh năm 1997, trú tại Tổ B, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo mưa bên trái của V đang mặc 01 gói chứa chất bột màu trắng (Mẫu 01); thu giữ tại khu vực mương nước phía bên phải theo hướng đi của V, cách xe mô tô V điều khiển 3,2m 01 gói nilon màu đỏ, bên trong có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng (Mẫu 02). Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển kiểm soát 11F3-3687 màu đỏ, số tiền 2.280.000 đồng và 01 bao tải màu đỏ bên trong có thóc.

Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 05-01-2024, khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phùng Trang V phát hiện và thu giữ tại dưới gối trên giường ngủ của V 03 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng của bao thuốc lá, bên trong đều chứa chất bột màu trắng (mẫu 03).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Nguyên Bình tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Phùng Trang V mẫu 01 có khối lượng 0,0583g; mẫu 02 có khối lượng 0,1339g; mẫu 03 có khối lượng 0,2880g.

Quá trình điều tra, ngày 06-01-2024, V khai nhận thêm nơi cất giấu ma túy trong 01 ống trúc tại bờ ruộng gần trạm truyền hình thuộc tổ dân phố 3, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, cơ quan Công an thu giữ được 01 ống trúc bên trong có tổng 14 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,8755 gam (mẫu 04). V khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng trên là ma túy, V mua với Hoàng Sành P, sinh năm 1991, trú tại xóm BC, xã ĐP, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 16-02-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Nguyên Bình ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với Hoàng Sành P. Qua khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra P thừa nhận được bán ma túy cho Phùng Trang V, Phùng Trang M và những người khác.

Ngày 11-01-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Nguyên Bình quyết định trưng cầu giám định đối với 04 mẫu vật chứng thu giữ được của Phùng Trang V theo Quyết định số 12/QĐ-TCGĐ. Tại bản kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 19-01-2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"04 mẫu chất bột màu trắng bên trong 04 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine".*

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận như sau: Để có tiền chi tiêu cho bản thân và sử dụng ma túy, Hoàng Sành P đã đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Phùng Trang V không sử dụng ma tuý nhưng muốn có tiền chi tiêu nên đã mua ma túy về bán kiếm lời, Phùng Trang M là em trai của Phùng Trang Vang biết V bán ma tuý và được đi bán ma tuý giúp V.

P khai mua ma túy với một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) người dân tộc Mông ở xã Phan Thanh, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng 02 lần với số tiền 10.000.000đ được 02 gói (lần 01 mua khoảng đầu tháng 11-2023 giá 5.000.000đ, lần 02 mua khoảng cuối tháng 12-2023 giá 5.000.000đ). P mang về cất giấu tại bờ đường gần nhà để sử dụng, khi có người hỏi mua thì P bán kiếm lời. P đã bán cho V như sau:

Lần thứ nhất, vào khoảng đầu tháng 11-2023, P bán cho V 01 gói giá 1.800.000đ, địa điểm mua bán gần nhà P, V điều khiển xe mô tô BKS 11F3-3687 chở Phùng Trang M đi cùng. V mang Heroine về chia thành nhiều gói nhỏ bán cho nhiều đối tượng, mỗi gói giá 100.000đ, V không nhớ bán cho những ai nhiều, số tiền bán ma túy thu được trên 1.800.000đ.

- *Lần thứ hai*: Vào khoảng cuối tháng 11-2023 với phương thức mua bán như trên, P tiếp tục bán cho V 01 gói Heroine giá 3.000.000đ. Địa điểm mua bán

gần khu vực chợ Nặm Pắt, thuộc xã ĐP, Hện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. V mang về nhà chia nhỏ bán cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ được bán cho Hứa Văn D, sinh năm 1995, trú tại xóm QT, xã QT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng 01 gói giá 100.000đ vào khoảng tháng 12-2023 tại gần nhà V. V đưa cho M 01 gói ma túy mang lên sau nhà bán cho D, bán được ma tuý M lấy tiền mang về đưa cho V.

- *Lần thứ ba:* vào khoảng 21 giờ, ngày 31-12-2023, P bán cho V 01 gói Heroine giá 5.500.000 đồng, địa điểm ma bán gần nhà P, V mang về cho vào 01 ống trúc, mang đến gần trạm truyền hình thuộc tổ dân phố 3, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cất giấu vào trong bụi cây, hôm sau V đến đấy chia thành 32 gói nhỏ cho vào 01 ống trúc cất ở vị trí cũ. Lần này V bán cho:

+ Hà Ngọc H, sinh năm 1989, trú tại tổ H, thị trấn Nguyên Bình, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng 02 lần. Lần 01: Ngày 04-01-2024 bán 02 gói giá 1.200.000đ tại khu vực cầu Nặm Kép, thuộc xóm Thôm Phiêng, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình; lần 02: Ngày 05-01-2024 bán 03 gói giá 1.200.000đ tại khu vực dốc xóm Thôm Phiêng, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

+ Bàn Vần P2, sinh năm 1998, trú tại xóm LN, xã VN, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng nhiều lần, nhưng chỉ nhớ 02 lần gần nhất, Lần 01: Vào khoảng 13 giờ, ngày 04-01-2024 P2 gọi điện cho Phùng Trang M, nhờ hỏi mua ma tuý, sau đó M hỏi V, rồi M điều khiển xe mô tô BKS: 11F3-3687 trở V mang theo 01 gói Heroine đi bán cho P2 được 100.000đ tại xã VN, Hện Nguyên Bình (đoạn rẽ vào UBND xã VN); Lần thứ hai vào khoảng 8 giờ ngày 05-01-2024, V bán cho P2 03 gói Heroine giá 300.000đ, tại khu vực gần trạm truyền hình, thuộc tổ dân phố 3 thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra P khai được bán ma tuý cho nhiều người khác nhưng không nhớ, chỉ nhớ bán cho Nguyễn Văn V1, sinh năm 1968, trú tại tổ M, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng 04 lần nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể thu được 800.000đ; bán cho Đặng Thanh T, sinh năm 1991, trú tại xã KC, Hện Bảo lạc, tỉnh Cao Bằng 01 lần với giá 200.000đ vào khoảng cuối tháng 11-2023; bán cho Phùng Trang M 01 lần với giá 200.000đ. Tổng số tiền P thu được do bán ma túy là 11.500.000đ

Lời khai của ba bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Hứa Văn D, Hà Ngọc H, Bàn Vần P2, Nguyễn Văn V1, Đặng Thanh T và phù hợp với các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số 19/CT-VKSNB ngày 09-5-2024 của V1 kiểm sát nhân dân Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Phùng Trang V, Phùng Trang M, Hoàng Sành P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện V1 kiểm sát nhân dân Hện Nguyên Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phùng Trang V, Phùng Trang M, Hoàng Sành P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho cả ba bị cáo. Áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo M và bị cáo V.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về hình phạt chính:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phùng Trang V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; xử phạt bị cáo Phùng Trang M từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Sành P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ ma tuý thu giữ được của bị cáo Phùng Trang V.

+ Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 02 chiếc xe mô tô và 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là công cụ và phương tiện các bị cáo sử dụng mua bán trái phép chất ma tuý.

+ Đối với số tiền 2.280.000đ thu giữ được của Phùng Trang V: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 1.500.000đ do V bán ma tuý mà có. Trả lại cho V 780.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Truy thu tiền các bị cáo bán ma tuý mà có: Phùng Trang V số tiền 6.300.000đ; Hoàng Sành P số tiền 11.500.000đ.

- Về án phí: Bị cáo Phùng Trang V và Phùng Trang M thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí cho các bị cáo. Bị cáo Hoàng Sành P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Trang V, Phùng Trang M và Hoàng Sành P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của M và thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi của các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của M là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Mùi P là vợ của Hoàng Sành P, bà P không biết P mua bán ma tuý, chiếc xe Sirius RC không có biển kiểm soát bị cơ quan Công an thu giữ là do P mua, bà P không có ý kiến gì đối với chiếc xe.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Nguyên Bình, Điều tra Viên, V1 kiểm sát nhân dân Hện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của M. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân ma túy, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận, tuy không sử dụng ma tuý nhưng do hám lợi bất chính nên Phùng Trang V đã đi mua ma tuý để bán lại cho các con nghiện. V đã bán ma tuý nhiều lần, cho nhiều người. Số tiền làm rõ được từ việc V bán ma tuý là 2.900.000đ. Ngoài ra, V còn nhờ em trai của M là Phùng Trang M mang ma tuý đi bán giúp V. Nguồn gốc ma tuý V bán do mua với Hoàng Sành P. P là đối tượng nghiện ma tuý, P mua ma tuý về sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Ngoài bán ma tuý cho V, P còn được bán ma tuý cho các đối tượng nghiện khác. Số tiền làm rõ được từ việc P bán ma tuý là 11.500.000đ. Theo biên bản mở niêm phong vật chứng cân xác định khối lượng tịnh và lấy mẫu gửi giám định lập ngày 05, 06-01-2024 tại Công an Hện Nguyên Bình, số chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Trang V có tổng khối lượng là **1,3557** gam. Tại Kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 19-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Trang V là ma túy, loại **Heroine.** Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

…”

Do đó, V1 kiểm sát nhân dân Hện Nguyên Bình truy tố các bị cáo Phùng Trang V, Phùng Trang M, Hoàng Sành P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Phùng Trang V, Phùng Trang M là đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó Phùng Trang V là người đóng vai trò chính, trực tiếp bỏ tiền ra mua ma tuý, chia nhỏ ma tuý, cất dấu ma tuý và mang ma tuý đi bán. Phùng Trang M là người giúp V bán ma tuý. Hoàng Sành P thực hiện hành vi phạm tội riêng lẻ, P không biết V mua ma tuý với P nhằm mục đích gì. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho tệ nạn và các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng Nhân dân, cản trở cho cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma tuý của Đảng và Nhà nước ta, thúc đẩy việc hình thành những hành vi phạm tội khác từ việc sử dụng ma túy trong xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Bị cáo Phùng Trang V và Phùng Trang M tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm rõ hành vi phạm tội của Hoàng Sành P. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, sử dụng ma túy.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Sau khi xem xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có khả năng tự tu dưỡng, cải tạo nên cần cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có điều kiện giáo dục, cải tại trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo sử dụng ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình hạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện V1 kiểm sát về hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như sau:

+ Đối với số ma tuý thu giữ của Phùng Trang V là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6s thu giữ Phùng Trang M và 01 chiếc điện thoại Samsung thu giữ của Hoàng Sành P là tài sản của các bị cáo. Các bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma tuý nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 11F3-3687 thu giữ của Phùng Trang V và 01 chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát thu giữ của Hoàng Sành P là tài sản của các bị cáo. Các bị cáo sử dụng làm phương tiện đi bán ma tuý nên cần tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 2.280.000đ thu giữ của Phùng Trang V: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 1.500.000đ do bị cáo bán ma tuý mà có. Trả lại cho bị cáo 780.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội.

Những vật chứng trên đã cHển đến chi cục Thi hành án dân sự Hện Nguyên Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 13-5-2024.

Truy thu đối với bị cáo Hoàng Sành P số tiền 11.500.000đ do bị cáo bán ma tuý mà có.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị truy thu đối với Phùng Trang V số tiền 6.300.000đ do bị cáo V bán ma tuý mà có. Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo V, Kiểm sát viên xác định số tiền V bán ma tuý có được là 7.800.000đ, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh số tiền Vang bán ma tuý mà có là 7.800.000đ. Tuy nhiên, bản thân V không nhớ cụ thể số tiền bán ma tuý cho các đối tượng nghiện, mà chỉ nhớ của một số người. Căn cứ vào lời khai của những người làm chứng thu thập được trong hồ sơ vụ án khớp với lời khai của bị cáo và lời khai của bị cáo M về số lần và số tiền mua ma tuý làm rõ được số tiền bị cáo V bán ma tuý mà có là 2.900.000đ trong đó đã tịch thu 1.500.000đ. Do đó tiếp tục truy thu đối với bị cáo V số tiền 1.4000.000đ.

[7] Các vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Sành P không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Những đối tượng mua ma túy với Phùng Trang V và Hoàng Sành P để sử dụng cho bản thân gồm Hà Ngọc H, Hứa Văn D, Bàn Vần P2, Nguyễn Văn V1, Đặng Thanh T không bắt được quả tang các đối tượng đó đang tàng trữ ma túy nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an Hện Nguyên Bình đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Các bị cáo Phùng Trang V, Phùng Trang M thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp tiền án phí do đó được miễn án phí. Bị cáo Hoàng Sành P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ Điều 251 của Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Phùng Trang V, Phùng Trang M, Hoàng Sành P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Phùng Trang V 07 năm 06 tháng tù**; xử phạt bị cáo **Phùng Trang M 07 năm tù**. Thời hạn tù của các bị cáo được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05-01-2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Hoàng Sành P 08 năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16-02-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Hoàn mẫu vụ Phùng Trang V, hành vi mua bán trái phép chất ma tuý", mặt sau có chữ ký của Nông Thị Minh Nguyệt, Trương Kiến Nghĩa và 04 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng;

+ 01 túi niêm phong ký hiệu PS3, tên vụ: Phùng Trang V SN: 1997 -Mua bán trái phép chất ma tuý, miệng túi dán băng dính màu đỏ;

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Phùng Trang V, sinh năm 1997, trú tại Tổ B, thị trấn TT, Hện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý bắt ngày 05-01-2024", mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Sirius RC màu trắng - đen, số khung RLCS5C640CY834930, số máy 5C64834933, không có biển kiểm soát, không có yếm, không có vỏ hộp xích phía dưới, không có cụm đèn chiếu sáng, không có mặt nạ trước, yên xe rách to ở phía trước, không có nắp đuôi xe, không có gương chiếu hậu;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu LIFAN màu đỏ, xe cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát 11F3-3687, số khung LSWXC6C8Y2006879, số máy LC150FMY0578379, không có yếm xe, không có gương chiếu hậu;

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI1: 350320361206061/1, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6s, màn hình bị nứt vỡ, có số IMEI 358568077755027, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000đ.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Trang V số tiền 780.000đ.

Những vật chứng trên đã cHển đến chi cục Thi hành án dân sự Hện Nguyên Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 13-5-2024.

Truy thu đối với Phùng Trang V số tiền 1.400.000đ, Hoàng Sành P số tiền 11.500.000đ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo Phùng Trang V và bị cáo Phùng Trang M. Buộc bị cáo Hoàng Sành P phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND Hện;
- Công an Hện;
- Chi cục THADS Hện;
- Bị cáo;
- UBND xã ĐP;
- UBND thị trấn TT;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Mã Nguyệt Thu